

Số: 01/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 (sau đây gọi là Luật Chứng khoán);

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Lọc Phat Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Chào bán Chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng cho:

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN LỘC PHÁT VIỆT NAM

– Tên viết bằng tiếng nước ngoài: FORTUNE VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK;

– Tên viết tắt: LPBank;

– Địa chỉ trụ sở chính: LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6403000058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 04 năm 2008, số 6300048638 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 30 ngày 29 tháng 12 năm 2023;

– Vốn điều lệ: 29.872.821.000.000 đồng (Hai mươi chín nghìn tám trăm bảy mươi hai tỷ tám trăm hai mươi một triệu đồng).

Điều 2. Trái phiếu Ngân hàng Thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam được chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của tổ chức phát hành;



2. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng);
 3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 50.000.000 trái phiếu (Năm mươi triệu trái phiếu), trong đó:

– Đợt 1: 25.000.000 trái phiếu, bao gồm: 9.000.000 Trái phiếu 07 năm, 15.000.000 Trái phiếu 08 năm, 1.000.000 Trái phiếu 10 năm.

– Đợt 2: 25.000.000 trái phiếu, bao gồm: 9.000.000 Trái phiếu 07 năm, 15.000.000 Trái phiếu 08 năm, 1.000.000 Trái phiếu 10 năm.

– Số lượng trái phiếu đợt phát hành thứ nhất chưa chào bán hết được chuyển sang đợt phát hành thứ hai.

Sau khi hoàn tất từng đợt, Ngân hàng Thương mại cổ phần Lạc Phát Việt Nam phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước kết quả chào bán từng đợt, đồng thời bổ sung các tài liệu có liên quan đến đợt tiếp theo theo quy định.

4. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 5.000.000.000.000 đồng (Năm nghìn tỷ đồng);

5. Thời gian phân phối:

– Đợt 1: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực;

– Đợt 2: Quý III – Quý IV năm 2026.

Thời gian chào bán dự kiến của từng đợt không được kéo dài quá 90 ngày. Khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng.

6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;

7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.

Điều 3. Ngân hàng Thương mại cổ phần Lạc Phát Việt Nam, tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ phải tuân thủ quy định tại Điều 11a Luật Chứng khoán và khoản 1 Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.

Điều 4. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tiếp nhận, xử lý hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 11a Luật Chứng khoán và điểm d khoản 1 Điều 6 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành năm (05) bản gốc (trong đó: 01 bản cấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Lạc Phát Việt Nam, 02 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và 01 bản gửi cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam) và có hiệu lực kể từ ngày ký. *tu*

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Thu
Hoàng Văn Thu